**Anton Pavlovich Tchekhov**

Cây vĩ cầm cho Rothschild

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Cây vĩ cầm cho Rothschild](" \l "bm2)

**Anton Pavlovich Tchekhov**

Cây vĩ cầm cho Rothschild

Đó là một thị trấn nhỏ, còn tồi tệ hơn một cái làng, trong đó dân cư hầu như toàn ông già bà lão, chết hiếm tới mức khó chịu. Bệnh viện và nhà tù cần rất ít quan tài. Nói tóm lại, công việc ở đây rất chán. Giá Iakov Ivanovich làm nghề đóng quan tài ở trên tỉnh thì có lẽ lão đã có một ngôi nhà riêng hẳn hoi, và ở đó người ta gọi lão là ông Iakov Matveevich, chứ không như cái giống dân mách qué ở đây, gọi trống không cái tên Iakov, đã thế còn đặt cho lão cái biệt danh “lão Đồng”, hoạ có trời mới hiểu là gì. Iakov sống nghèo khổ như một gã mugic tầm thường, ngôi nhà gỗ cũ kỹ chật chội, trong đó cả lão, Marpha, cái bếp lò, cái giường đôi, đống quan tài và các thứ đồ đạc khác đều nhét vào một cái phòng duy nhất.   
Iakov đóng những chiếc quan tài đẹp và chắc chắn. Đối với đám mugic và cánh đàn ông thị trấn, lão đóng quan tài theo kích cỡ của bản thân và chưa một lần nhầm lẫn, bởi vì có bói cũng không ra một người cao to, chắc khỏe như lão, kể cả trong nhà tù, mặc dù lão đã bẩy mươi tuổi. Đối với đám người có máu mặt và phụ nữ, những cỗ quan tài được đóng theo kích thước của họ mà lão đo rất kỹ bằng cái thước sắt. Còn quan tài đặt cho con trẻ lão nhận một cách miễn cưỡng, đóng chẳng theo một kích cỡ nào, và lúc nhận tiền công bao giờ cũng nói:  
- Thật tình, tôi chả thích làm nhưng việc vặt vãnh thế này.  
Ngoài nghề đóng quan tài, lão còn chơi đàn thuê để kiếm thêm chút đỉnh. Ở thị trấn, trên các đám cưới, người ta hay gọi đội nhạc Do thái tới chơi. Đội nhạc do lão thợ thiếc Moise Ilich Sakhkes làm ông bầu và thường thu về cho mình già nửa số thu nhập. Vì Iakov kéo vĩ cầm rất hay, nhất là những bài hát Nga, nên Sakhkes thỉnh thoảng vẫn mời lão chơi trong đội nhạc của mình và trả cho lão năm mươi copek một ngày, không tính những món thưởng của khách. Cứ thoạt ngồi vào ban nhạc là bao giờ người Iakov cũng đẫm mồ hôi và mặt thì đỏ gay đỏ gắt; không khí nóng nực nồng nặc mùi tỏi đến ngạt thở, tiếng violon rít lên, tiếng contrebasse khàn khàn bên tai trái, còn bên tai phải là tiếng sáo nức nở của gã Do Thái tóc hung, gầy nhom, mặt chằng chịt những đường gân xanh đỏ, mang cái tên của Rothschild, một người giàu nổi tiếng. Và gã Do Thái đáng nguyền rủa này, kể cả những lúc vui vẻ nhất, vẫn cố tình thổi sáo thật não nùng. Không có một nguyên cớ rõ ràng nào, nhưng trong người Iakov cứ dần dần tích tụ sự ganh ghét và lòng khinh bỉ đối với dân Do Thái, đặc bịêt với Rothschild; lão nhiếc móc, chửi mắng gã bằng đủ lời xấu xa, có lần còn định tẩn cả gã nữa. Rothschild giận giữ, làu bàu, nhìn lão, rít qua kẽ răng:  
- Nếu không trọng cái tài của ông thì tôi đã ném ông qua cửa sổ từ lâu rồi.  
Sau đó gã bật khóc. Chính vì thế người ta mời lão Đồng rất hãn hữu, chỉ trong trường hợp vắng mặt một nhạc công Do Thái nào đó.  
Iakov không bao giờ có được tâm trạng sảng khoái bởi lão luôn phải chịu những thất thu ghê gớm. Ví dụ, chủ nhật và những ngày lễ làm việc là có tội, còn thứ hai - húy nhật, chính vì thế trong một năm, muốn hay không, phải có tới gần hai trăm ngày ăn không ngồi rồi. Thiệt hại mới lớn làm sao! Này nhé, có những đám cưới lại không cần nhạc, hay Sekhkes không mời Iakov, thế là thiệt rồi. Cảnh sát trưởng hai năm liền ốm đau, tàn tạ và Iakov mong chờ lão chết từng ngày, ấy vậy mà lão lại lên tỉnh chữa bệnh rồi ngoẻo luôn ở đó. Này nhé, thiệt hại có khi lên tới cả mươi rúp, nếu như buộc phải đóng một cái quan tài đắt tiền có hoa văn phủ nhũ. Những tính toán thua lỗ thường dày vò Iakov vào ban đêm; lão đặt chiếc vĩ cầm lên chăn, và khi đủ mọi ý nghĩ vớ vẩn len vào đầu, lão lại bật giây đàn, cây vĩ cầm phát ra những âm thanh trong bóng tối khiến lão nhẹ lòng hơn.   
Ngày mùng sáu tháng năm năm ngoái Marpha bỗng nhiên lăn ra ốm. Bà thở nặng nhọc, uống nhiều nước và đi đứng loạng choạng, thế mà buổi sáng vẫn tự mình nhóm lò, thậm chí còn đi kín nước. Tới chiều bà nằm một chỗ. Iakov chơi đàn suốt ngày, tối mịt mới xem đến quyển sổ ghi chép những thất thu hàng ngày, và vì buồn chán lão làm bản tổng kết cả năm. Tổng cộng mất tất cả hơn nghìn rúp. Điều đó làm lão sốc tới mức vứt toẹt quyển sổ xuống sàn và di di chân lên. Sau đó lão lại vớ lấy cái bàn gảy và tính toán rất lâu, thở dài căng thẳng. Mặt mũi lão đỏ gay và đẫm mồ hôi. Lão nghĩ hơn nghìn rúp thất thu đó nếu đem gửi nhà băng thì mỗi năm lãi suất cũng chẳng được là bao - có 40 rúp. Có nghĩa 40 rúp này cũng là một mất mát nữa. Nói tóm lại, dù có xoay xở như thế nào, thì ở đâu cũng độc thấy mất mát, không hơn.  
- Iakov! - Marpha bất ngờ gọi lão. - Tôi chết đến nơi rồi.  
Lão nhìn bà vợ. Mặt bà đỏ rực vì nóng, sáng rỡ và sung sướng khác thường. Lão Đồng quen nhìn thấy mặt bà nhợt nhạt, len lét thảm hại, giờ đây lão thấy lúng túng. Hình như bà lão đốc chứng chết thật và tỏ ra sung sướng vì cuối cùng đã vĩnh viễn rời khỏi cái nhà này, thoát khỏi đống quan tài và khỏi Iakov... Bà nhìn lên trần, đôi môi động đậy, nét mặt của bà thật hạnh phúc, như thể bà đã nhìn thấy cái chết, người giải thoát cho bà, và đang thầm thì với nó.  
Trời hửng sáng, từ cửa sổ nhìn thấy rõ bình minh đang cháy rực. Nhìn bà vợ già, Iakov không hiểu sao nhớ ra rằng cả cuộc đời chưa một lần lão vuốt ve bà, chưa từng thương xót bà, chưa bao giờ nghĩ tới việc mua cho bà lấy một tấm khăn choàng nhỏ, mà chỉ la mắng bà, chửi bới vì thua lỗ, nhào tới bà với những nắm đấm. Thật ra thì chưa bao giờ lão đánh vợ cả, nhưng mỗi lần dọa nạt như thế cũng đã đủ làm cho bà sợ rúm cả người. Ngoài ra, lão còn không cho bà uống trà, sợ tốn kém, và bà chỉ uống nước trắng. Chính vì vậy nên lão hiểu được vì sao nét mặt bà giờ đây thật kỳ lạ, sung sướng và lão cảm thấy khiếp hãi.  
Chờ cho sáng hẳn, lão mượn ngựa của hàng xóm và chở Marpha tới bệnh viện. Ở đó không nhiều bệnh nhân lắm, vì thế lão không phải đợi lâu, chỉ mất có ba tiếng. Và thật quá may cho lão, lần này tiếp bệnh nhân không phải là quan đốc, vì bản thân ngài cũng bị ốm, mà là viên y tá Maksim Nikolaich, người mà cả thị trấn kháo nhau rằng mặc dù là tay bợm rượu và thích gây gổ, song còn biết việc hơn đốc tờ.  
- Xin chào ngài, - Iakov vừa dìu vợ vào phòng khám, vừa chào hỏi. - Xin được thứ lỗi, chúng tôi tới quấy quả ngài, Maksim Nikolaich, vì việc vặt này. Chả là bà xã chúng tôi vừa mới bị ốm. Nói thế nào nhỉ, bạn đời, như người ta thường gọi, dạ, xin lỗi ngài về cách nói năng...  
Cau đôi lông mày bạc và vuốt cái ống nghe, viên y tá bắt đầu khám cho bà già. Marpha ngồi trên ghế đẩu người gập xuống, gầy gò, mũi nhọn với cái miệng há ra, nhìn nghiêng trông bà giống như con chim đang khát nước.  
- Rồi... Xong rồi - viên y tá chậm chạp nói và thở dài. - Bội nhiễm, mà cũng có thể sốt nóng. Hiện đang có dịch thương hàn ở thành phố. Biết làm sao được? Bà già sống thế cũng là đủ rồi, lạy trời... Bà ấy bao nhiêu tuổi vậy?  
- Thiếu một tuổi tròn bẩy mươi, thưa ngài Masim Nikolaich.  
- Biết làm sao? Bà già sống đủ rồi. Đã đến lúc được về với Chúa.  
- Dạ, ngài dạy thật chí lý, Masim Nikolaich, - Iakov nói, mỉm cười nhũn nhặn, - xin được đa tạ lòng tốt của ngài, nhưng chúng tôi cũng xin phép được trình bầy, mọi loài sâu bọ đều muốn sống cả ạ.  
- Chứ lại à! - Viên y tá nói với cái giọng như thể sự sống chết của bà già phụ thuộc cả vào lão. - Thôi, thế này nhé, ông bạn, đắp khăn nhúng nước lạnh lên đầu bà ấy và cho bà ấy uống chỗ thuốc bột này, ngày hai lần. Còn bây giờ xin tạm biệt.   
Căn cứ vào nét mặt của viên y tá, Iakov hiểu rằng việc của vợ lão hỏng rồi và chẳng có thuốc bột nào có thể cứu nổi. Lão hiểu rất rõ rằng Marpha sẽ chết rất nhanh, chỉ nay mai thôi. Lão khẽ nắm khuỷu tay viên y tá, nháy mắt và nói thầm:  
- Masim Nikolaich, hay đặt giác hút cho bà ấy?  
- Không có thời giờ, không có thời giờ. Làm ơn đưa bà ấy ra ngoài. Đi ngay cho. Tạm biệt.  
 - Xin ngài làm ơn, làm phúc, - Iakov van nài, - Tự ngài cũng biết đấy, nếu như bà ấy bị đau bụng hay đau cái gì bên trong cơ, lúc đó mới dùng đến thuốc bột, thuốc nước, đằng này bà ấy lại bị cảm! Trong trường hợp bị cảm thì việc đầu tiên là phải rút bớt máu, Maksim Nikolaich.  
Viên y tá đã gọi bệnh nhân tiếp theo. Một mụ đàn bà dẫn một đứa trẻ bước vào phòng.  
- Ra ngoài đi, đi đi... - Lão cau có nói với Iakov. - Đừng làm vướng tôi.  
- Thôi thì ít nhất ông cũng đặt cho bà ấy một con đỉa vậy! Được thế chúng tôi sẽ suốt đời cầu nguyện cho ông!  
Viên y tá nổi đóa, gắt lên:  
- Cứ lải nhải mãi! Đồ ngu...  
Iakov cũng tức điên, mặt đỏ tía, nhưng lão không nói một lời, chỉ đỡ Marpha dậy và dìu bà ra khỏi phòng khám. Mãi tới lúc ngồi vào trong xe ngựa lão mới nhìn cái bệnh viện một cách nghiệt ngã và nhạo báng, nói:  
- Người ta tống bọn bay vào cả đây, lũ nghệ sĩ! Đám nhà giàu chúng bay đặt giác hút, còn người nghèo thì tới một con đỉa cũng không cho. Quân bạo chúa!  
Khi về tới nhà, Marpha đứng một lúc, tay vịn vào bếp lò. Bà sợ rằng nếu như đi nằm thì thể nào Iakov cũng sẽ lại than vãn về tiền nong, thua lỗ và chửi mắng bà cứ nằm đấy, chả chịu làm việc. Còn Iakov nhìn bà ngán ngẩm và nhớ ra rằng ngày mai là ngày lễ Thánh Ioan, ngày kia là ngày lễ Thánh Nikolai Ban Phép Lạ, sau đó là chủ nhật, còn sau nữa, thứ hai - húy nhật. Cả bốn ngày không được làm việc, mà Marpha có thể sẽ chết vào một trong những ngày này; nghĩa là quan tài phải đóng ngay ngày hôm nay. Lão cầm lấy cái thước sắt, tiến tới bên vợ để lấy số đo của bà. Sau đó bà đi nằm, còn lão làm dấu thánh rồi bắt tay vào việc.  
Khi đóng xong cỗ quan, lão Đồng đeo kính và ghi vào quyển sổ của mình: “Quan tài cho Marpha Ivanovna - giá 2 rúp 40 copek”.  
Và lão thở hắt ra. Trong thời gian đó bà già vẫn nằm, mắt nhắm nghiền. Nhưng tới chiều, lúc chạng vạng, bỗng nhiên bà gọi chồng.  
- Mình còn nhớ chứ, Iakov? - Bà vừa hỏi, vừa nhìn lão vui vẻ. - Mình còn nhớ cách đây năm mươi năm Chúa đã cho chúng ta một đứa trẻ tóc vàng? Mình với tôi khi đó thường hay ra ngồi ở bờ sông, cùng hát... dưới một cây liễu, - và bà cười cay đắng, nói thêm: - Con gái bé bỏng chết mất rồi.  
Iakov căng óc, nhưng không thể nào nhớ nổi, cả đứa bé, lẫn cây liễu.  
- Bà nằm mơ đấy thôi, - lão nói.  
Ông mục sư tới ban phép Mình Thánh và xức dầu cho bà. Sau đấy Marpha bắt đầu lảm nhảm những câu khó hiểu và tới gần sáng thì chết.  
Các bà già hàng xóm tới tắm rửa, khâm liệm và đặt bà vào áo quan. Để khỏi phải chi phí cho người trợ tế, Iakov tự đọc lấy thánh thi, còn về phần mộ thì lão không phải trả một đồng nào, vì người gác nghĩa địa là cha đỡ đầu của lão. Bốn mugíc khiêng quan tài tới nghĩa địa cũng không lấy tiền, vì quý trọng Marpha. Đi sau quan tài là những bà già, những người hành khất, hai người tàn tật. Những người gặp trên đường đều làm dấu thánh một cách sùng kính. Iakov lấy làm hài lòng vì đã thu xếp công việc ổn thỏa, hết lòng, lại không tốn kém, không làm mất lòng ai. Khi từ biệt Marpha lần cuối, lão sờ chiếc quan tài, bụng nghĩ: “Cỗ quan tốt thật!”.  
Nhưng trên đường từ nghĩa địa về nhà bỗng nhiên một nỗi buồn ghê gớm choán lấy lão. Iakov thấy mình không được khoẻ: hơi thở nóng và nặng, hai chân bủn rủn, khát nước. Đã thế đủ mọi ý nghĩ cứ len vào đầu. Lại nghĩ tới việc cả đời chưa một lần thương xót Marpha, chưa một lần âu yếm bà. Năm mươi hai năm sống chung dưới một mái nhà, vậy mà chưa một lần lão nghĩ tới vợ, không để ý, như thể bà là con mèo hay con chó. Thế mà chính bà hàng ngày nhóm lò, nấu nướng, kín nước, bổ củi, nằm cùng một giường với lão, khi lão từ những đám cưới trở về say khướt, bao giờ bà cũng sùng kính đỡ lấy cây vĩ cầm, treo lên tường, giúp lão đi ngủ. Bà làm tất cả những việc đó một cách thầm lặng, dáng vẻ rụt rè, lo lắng. Trên đường lão gặp Rothschild đang đi tới. Thằng Do Thái vừa cười, vừa cúi chào.  
- Thế mà cháu cứ đi tìm bác mãi! - gã nói. - Ông Moisei Ilich gửi lời chào bác và mời bác tới ngay chỗ ông ấy.  
Iakov chẳng còn bụng dạ nghĩ tới việc đó. Lão chỉ muốn khóc.  
- Để tao yên! - Lão nói và đi tiếp.  
- Thế là thế nào? - Rothschild lo lắng, chạy lên phía trước. - Ông Moissei Ilich giận chết! Ông ấy bảo phải đến ngay!  
Iakov khó chịu bởi thằng Do Thái thở hổn hển, mắt hấp háy, mà sao mặt nó lại nhiều tàn nhang màu hung đỏ thế. Nhìn chiếc áo khoác màu xanh lá cây với những mụn vá sẫm màu và cả cái thân hình mảnh khảnh, yếu ớt của nó mà phát tởm.  
- Sao mày cứ thọc vào chuyện của tao thế hả, đồ tỏi lép? - Iakov hét lên. - Đừng có bám lấy tao!  
Thằng Do Thái cũng nổi xung, quát lại:  
- Xin ông bé cái miệng đi cho, kẻo tôi cho ông bay qua bờ giậu bây giờ!  
- Xéo ngay cho khuất mắt tao! - Iakov gào lên và nắm tay xấn tới. - Không sao sống nổi với loài sâu bọ này!  
Rotsild chết lặng vì sợ hãi, ngồi thụp xuống, hai tay quơ quơ trên đầu như thể đỡ đòn, sau đó nó bật dậy, ba chân bốn cẳng chạy mất hút. Trên bờ sông nó nhảy tưng tưng, hai tay vung vẩy, và thấy rõ cái lưng dài, còm nhom của nó cứ giật lên. Đám trẻ con mừng rỡ gặp dịp, chạy theo nó, la hét: “Thằng Do Thái! Thằng Do Thái!”. Đàn chó cũng đuổi theo nó, sủa váng lên. Có ai đó cười hô hố, sau đó huýt sáo, đàn chó nhâu nhâu sủa dữ hơn... Sau đó chắc có một con cắn Rothschild, bởi vọng lại tiếng thét đau đớn, tuyệt vọng của nó  
Iakov dạo trên bãi chăn gia súc, sau đấy, không mục đích, lão đi ra phía ngoài thị trấn. Đám trẻ con la lên “Lão Đồng kìa! Lão Đồng kìa!”. A mà con sông đây rồi. Ở đó những con giẽ giun và những con vịt trời kêu chí chóe. Trời nắng gắt, mặt nước phản chiếu ánh sáng làm chói cả mắt. Iakov men theo con đường hẹp dọc bờ sông và nhìn thấy từ bến tắm một bà béo tốt, má đỏ hây, đi lên, lão thoáng nghĩ: “Rõ thật, một con rái cá!” . Cách bến tắm không xa bọn trẻ con đang câu tôm bằng mồi thịt. Nhìn thấy lão chúng gào lên một cách độc địa: “ Lão Đồng! Lão Đồng!”. A mà cây liễu to lớn, già nua với cái hốc tướng đây rồi, và trên cây sao mà lắm tổ quạ... Bỗng nhiên trong trí nhớ của lão hiện lên hình ảnh một đứa trẻ tóc vàng, như sống thật, và cả cây liễu mà Marpha đã nói tới. Đúng rồi, nó đây rồi, chính là cây liễu đó - nó vẫn còn xanh, nhưng im lặng và buồn bã... Nó đã già quá rồi, cây liễu khốn khổ!  
Lão ngồi dưới gốc cây và bắt đầu nhớ lại. Ở bờ bên kia, nơi hiện đang là cánh đồng cỏ ngập nước, trước đây là một cánh rừng bạch dương bạt ngàn, còn trên quả đồi trọc nổi rõ phía chân trời, ngày xưa là một rừng thông già xanh ngăn ngắt. Trên sông xà lan xuôi ngược. Còn bây giờ tất cả bình địa, bằng phẳng, và bên bờ bên kia còn mỗi cây bạch dương non trẻ, cân đối, giống như một cô nương, đứng trơ trọi một mình. Trên sông chỉ thấy ngỗng và vịt, không giống với cảnh xà lan đi lại. Có cảm tưởng khác với ngày xưa, đến ngỗng cũng trở nên ít hơn. Iakov nhắm mắt và trong óc tưởng tượng của lão từng đàn ngỗng lớn nối tiếp nhau bơi qua bơi lại.  
Lão không sao hiểu nổi, tại sao lại như thế, tại sao có đến bốn, năm mươi năm lão không ra sông lấy một lần, mà giá có ra tới đây thì chắc gì lão đã để ý tới nó? Vậy mà đây là một con sông thật lớn, hoàn toàn không phải loại vớ vẩn; trên sông có thể lập những khu đánh bắt cá để bán cho đám thương gia, cho những công chức và các hàng ăn ở trên bến và sau đó tiền thu được đem gửi vào nhà băng; có thể dong duổi trên thuyền từ trang ấp này tới trang ấp khác và chơi đàn, mọi người đua nhau mời lão đi biểu diễn và sẽ trả tiền; cũng có thể thử vài chuyến xà lan - làm việc này còn tốt hơn chán vạn nghề đóng quan tài; và cuối cùng, có thể nuôi ngỗng, mổ thịt, tới mùa đông chuyển lên Moskva. Trời đất, mỗi con ngỗng quèn một năm cũng cho tới cả chục rúp. Thế mà lão đã bỏ qua, chẳng làm một việc gì như thế cả. Những tổn thất mới lớn làm sao! Ôi chao là thiệt hại! Mà nếu như làm tất cả cùng một lúc, cả đánh cá, kéo vĩ cầm, chở xà lan và giết ngỗng, thì sẽ kiếm được bội tiền! Nhưng tất cả những việc đó ngay cả trong mơ lão cũng không nghĩ ra, cuộc đời trôi qua chẳng ích lợi, chẳng vui thú gì, trôi qua vô tích sự, chẳng ra đâu vào đâu; phía trước không còn tương lai, mà ngoái lại đằng sau thì chẳng có gì hết, ngoài những mất mát, những mất mát lớn đến nỗi chỉ nghĩ tới thôi đã thấy ớn lạnh cả người. Mà tại sao con người ta lại không có thể sống như thế nào đó, để khỏi phải chịu những thiệt hại, mất mát nhỉ? Thử hỏi, vì sao người ta lại chặt cả cánh rừng bạch dương và đồi thông đi như thế? Vì sao những bãi thả gia súc quý như vậy lại bị bỏ hoang? Tại sao người ta luôn làm những việc chẳng cần thiết? Vì sao Iakov cả đời lúc nào cũng luôn miệng chửi bới, gầm gừ, xấn xổ đấm đá, bắt nạt vợ mình? Thử hỏi, cần gì phải doạ nạt, lăng mạ một thằng Do Thái? Vì sao mọi người lại cứ cản trở nhau, không cho nhau sống? Chính điều này gây biết bao tổn thất! Những tổn thất khủng khiếp! Nếu không có sự ganh ghét, đố kỵ và độc ác, mọi người có thể mang lại cho nhau những lợi ích lớn đến nhường nào.  
Cả buổi tối và suốt đêm lão toàn mơ thấy đứa trẻ sơ sinh, cây liễu, cá, những con ngỗng bị đập chết, Marpha nhìn nghiêng giống như con chim khát nước, khuôn mặt nhợt nhạt, thảm hại của Rothschild, và những bộ mặt các kiểu từ mọi phía kéo đến nói về sự thiệt hại. Lão trở mình hết bên nọ sang bên kia và năm lần tỉnh dậy để kéo đàn.  
Đến sáng lão gắng hết sức đứng dậy để tới bệnh viện. Cũng vẫn Masim Nikoliaich yêu cầu đắp khăn lạnh lên đầu, uống thuốc bột, và qua nét mặt cùng giọng nói của viên y tá, Iakov hiểu rằng việc của lão đã hỏng và không một thứ thuốc bột nào có thể cứu giúp được. Trên đường về nhà lão nghĩ cái chết chỉ mang lại ích lợi mà thôi: khỏi phải ăn, chẳng cần uống, lại không phải đóng thuế, không làm mếch lòng ai, và bởi vì con người nằm dưới đất không phải một, hai năm, mà hàng trăm, hàng nghìn năm, do đó, nếu tính hết, thì cả một nguồn lợi lớn. Cuộc sống đem lại cho con người sự thiệt thòi, còn cái chết lại cho nó những lợi lộc. Ý nghĩ này, tất nhiên, có lý, song dù sao nó cũng xúc phạm và thật cay đắng: vì sao lại tồn tại trên đời một trật tự lạ lùng vậy, cuộc sống mà con người chỉ được hưởng một lần duy nhất, lại trôi qua chẳng chút ích lợi gì?  
Chết lão không tiếc, nhưng khi về tới nhà, nhìn thấy cây vĩ cầm, tim lão thắt lại và lão bắt đầu thấy tiếc. Cây đàn này không mang xuống mồ được, giờ đây nó sẽ đơn côi và sẽ không tránh khỏi số phận của những cây bạch dương, của rừng thông già. Mọi thứ trên thế giới này đã mất đi và sẽ còn mất nữa! Iakov bước ra, ngồi trên bậc cửa nhà, ôm riết cây đàn vào ngực. Trong khi vẫn nghĩ tới cuộc sống mất mát, chẳng chút lợi lộc, lão bắt đầu kéo đàn, bản thân cũng không hiểu tại sao, nhưng tiếng đàn của lão vang lên rầu rĩ và cảm động. Những giọt nước mắt lăn trên má lão. Và lão càng nghĩ thì tiếng hát của cây đàn càng buồn thảm.   
Thanh chốt cửa kẹt lên vài tiếng và Rothschild xuất hiện trong cổng. Nó mạnh bạo đi được nửa sân, nhưng khi nhìn thấy Iakov, đột nhiên nó khựng lại, cả người co quắp, và chắc vì sợ hãi, nó không nói, mà chỉ làm những động tác như thể muốn ra hiệu bằng mấy ngón tay báo giờ cho lão.   
- Lại đây, đừng sợ, - Iakov dịu dàng nói và dỗ nó lại gần. - Lại đây nào.  
Rothschild nhìn lão ngờ vực, tiến thêm mấy bước và dừng lại cách lão một sazen[1].  
- Xin bác đừng đánh cháu! - Nó nói, hơi chùng người xuống. - Ông Moisêi Ilich lại phái cháu tới mời bác. Ông bảo đừng có sợ, cứ đến nhà ông Iakov và bảo không có bác là không xong. Thứ năm này có một đám cưới... Vâng, phải! Ngài Sapovalov gả con gái cho một người tử tế. Mà đám cưới to lắm nhé, u-u![2] - Gã Do Thái nói thêm, hấp háy một bên mắt.  
- Bác không thể... - Iakov phều phào, thở nặng nhọc - Bác không được khỏe, anh bạn ạ.  
Rồi lão tiếp tục kéo đàn, những giọt nước mắt rỏ xuống cây vĩ cầm. Rothschild nghe chăm chú, đứng nghiêng người về phía lão, hai tay khoanh trước ngực. Nỗi sợ hãi, nghi ngại trên nét mặt nó dần dần biến thành nỗi sầu muộn, đau khổ. Nó trợn ngược mắt, dường như đang chịu đựng một khoái cảm đớn đau, thì thào: “Vakhkhkh!..”. Và những giọt nước mắt từ từ chảy dài trên má nó, nhỏ xuống chiếc áo khoác màu lá cây.  
Sau đó Iakov nằm cả ngày, buồn bã. Đến tối, lúc ông mục sư tới làm lễ rửa tội, hỏi lão có nhớ một tội lỗi nào nào thật đặc biệt mà lão đã mắc phải lúc sinh thời. Iakov cố căng cái trí não đã trở nên yếu ớt, chợt nhớ lại khuôn mặt bất hạnh của Marpha, tiếng thét tuyệt vọng của thằng Do Thái bị chó cắn, lão thều thào:  
- Cây vĩ cầm cho thằng Rothschild.  
- Được rồi, - Ông mục sư đáp.   
Hiện cả thành phố đều thắc mắc không biết thằng Rothschild kiếm đâu ra cây vĩ cầm tốt thế? Nó mua hay đánh cắp được, cũng có thể nó kiếm được từ hiệu cầm đồ? Nó đã bỏ ống sáo từ lâu, và hiện giờ chỉ kéo vĩ cầm. Dưới cần đàn tuôn chảy những âm thanh não nùng giống như những âm thanh của cây sáo trước đây, nhưng khi nó thử chơi lại những gì mà Iakov đã chơi lúc ngồi ở bậc cửa, thì tiếng đàn của nó u sầu, thê lương tới mức khiến tất cả những người nghe đều phải khóc. Cả bản thân nó, cuối cùng thể nào nó cũng trợn ngược mắt và thều thào: “Vakhkhkh!”. Bài hát mới đó được người ta ưa thích đến nỗi những thương gia và các viên chức giành giật nhau mời Rothschild về nhà và bắt nó chơi đi chơi lại cả chục lần liền.   
**Đào Tuấn Ảnh dịch từ nguyên bản tiếng Nga**     
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  
Chú thích của người dịch:[1] Sazen bằng 2,134m  
[2] Trong nguyên bản, Rothschild nói năng không rõ ràng, mạch lạc, tiếng Nga ngọng. Miêu tả sự khiếm khuyết của Rothschild, tác giả muốn nhấn mạnh tới sự thay đổi trong tâm lý của Iakov. Khi Iakov còn sống, những khuyết tật của Rothschild làm ông khó chịu, nhưng trước lúc ông chết, những khuyết tật đó làm cho ông thương xót, ân hận vì đã xử tệ với nó, song cái chính là ông đã nhìn thấy tài năng và sự nhạy cảm âm nhạc của nó, tâm hồn nó...

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: vnexpress.net  
Được bạn: mickey đưa lên  
vào ngày: 28 tháng 8 năm 2004